

Thanh Trị, ngày 14 tháng 8 năm 2020

Số: 34/2020/QĐST - DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 04 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Kiều D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp A, thị trấn P, huyện TH, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện theo ủy quyền nguyên đơn: Bà Phạm Ngọc N, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp M, thị trấn P, huyện TH, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* 1. Ông Lý chí S, sinh năm 1972.

Địa chỉ: ấp B, thị trấn P, huyện TH, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Phan Thị Kiều P, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số 2XX, đường NĐ, ấp B, thị trấn P, huyện TH, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà Lý Mỹ H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp A, thị trấn P, huyện TH, tỉnh Sóc Trăng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Lý Mỹ H: Luật sư ông Võ Bá Đ – Văn phòng luật sư ĐVT thuộc đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ: Số 1XX, đường VĐ, khóm A, phường N, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

3. Bà Lý Mỹ K, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 2XX, ấp T, xã TH, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà K: Bà Lý Mỹ H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp A, thị trấn P, huyện TH, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận phân chia thừa kế phần đất tranh chấp của cha mẹ là cụ Lý Lạc A và cụ Quách Thị S gồm: Thửa số 297, tờ bản đồ số 04, diện tích $51,3m^2$, đất tọa lạc tại ấp B, thị trấn P, huyện TH, tỉnh Sóc Trăng do cụ Lý Lạc A đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Ủy ban nhân dân huyện TH cấp ngày 01/8/2002, sổ vào sổ cấp giấy số 0252; Thửa 545, tờ bản đồ số 03, diện tích thực tế $452,7m^2$, đất tọa lạc tại ấp X, xã CH (nay là ấp M, thị trấn H), huyện TH, tỉnh Sóc Trăng do hộ cụ Lý Lạc A đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được Ủy ban nhân dân huyện TH cấp ngày 30/5/1997, sổ vào sổ cấp giấy số 00244. Cụ thể phân chia như sau:

- Bà Huỳnh Thị Kiều D và cháu Lý Hữu C sinh ngày 30/5/2010 (con của ông Lý Chí T và bà Huỳnh Thị Kiều D) được quyền sử dụng, sở hữu gồm:

+ Quyền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 545, tờ bản đồ số 03, diện tích $152,5m^2$ (gồm $100m^2$ thổ cư và $52,5m^2$ đất LNK), đất tọa lạc tại ấp X, xã CH (nay là ấp M, thị trấn H), huyện TH, tỉnh Sóc Trăng. Tứ cạnh như sau:

Hướng Đông giáp thửa 546 có số đo 6,50m.

Hướng Tây giáp lộ bê tông có số đo 7,00m.

Hướng Nam giáp phần còn lại của thửa 545 có số đo 21,89m.

Hướng Bắc giáp phần còn lại thửa 545 có số đo 23,70m.

+ Tiền 200.000.000 đồng (do ông Lý Chí S và bà Phan Thị Kiều P trả, bà D đã nhận tiền xong).

- Ông Lý Chí S và bà Phan Thị Kiều P được quyền sử dụng đất gồm:

+ Thửa số 297, tờ bản đồ số 04, diện tích $51,3m^2$, đất tọa lạc tại ấp B, thị trấn P, huyện TH, tỉnh Sóc Trăng. Tứ cạnh như sau:

Hướng Đông giáp thửa 296 có số đo 13,50m.

Hướng Tây giáp thửa 298 có số đo 13,50m.

Hướng Nam giáp thửa 448 có số đo 3,90m.

Hướng Bắc giáp vỉa hè đường NĐ có số đo 3,70m.

+ Một phần thửa số 545, tờ bản đồ số 03, diện tích $123,3m^2$ (gồm $100m^2$ thổ cư và $23,3m^2$ đất LNK), đất tọa lạc tại ấp X, xã CH (nay là ấp M, thị trấn H), huyện TH, tỉnh Sóc Trăng. Tứ cạnh như sau:

Hướng Đông giáp thửa 546 có số đo 5,47m.

Hướng Tây giáp lộ bê tông có số đo 5,62m.

Hướng Nam giáp lộ bê tông có số đo $1,91m + 18,30m$.

Hướng Bắc giáp phần còn lại thửa 545 có số đo 21,89m.

- Ông Lý Chí S và bà Phan Thị Kiều P có trách nhiệm trả cho bà Huỳnh Thị Kiều D và cháu Lý Hữu C số tiền 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng (ông S, bà P đã giao đủ số tiền nêu trên cho bà D nhận).

- Bà Lý Mỹ H được quyền sử dụng đất tại một phần thửa đất số 545, tờ bản đồ số 03, diện tích 176,9m² (gồm 100m² thổ cư và 76,9m² đất LNK), đất tọa lạc tại ấp X, xã CH (nay là ấp M, thị trấn H), huyện TH, tỉnh Sóc Trăng. Từ cạnh như sau:

Hướng Đông giáp thửa 546 có số đo 7,00m.

Hướng Tây giáp lộ bê tông có số đo 7,50m.

Hướng Nam giáp phần còn lại của thửa 545 có số đo 23,70m.

Hướng Bắc giáp thửa 544 có số đo 25,57m.

- Án phí, chi phí thẩm định, định giá:

+ Bà Huỳnh Thị Kiều D chịu: Án phí 8.488.437 đồng khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà D đã nộp 1.566.495 đồng theo lai thu số 0008143 ngày 19/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, như vậy bà D còn phải nộp thêm số tiền án phí là 6.921.942 đồng.

Chi phí thẩm định, định giá bà D chịu 20.000.000 đồng, khấu trừ vào số tiền tạm ứng chi phí thẩm định, định giá đã nộp tổng cộng 28.000.000 đồng; Bà D được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 8.000.000 đồng (nhận tại Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị 5.490.000 đồng, nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự 2.510.000 đồng sau khi ông S nộp).

+ Ông Lý Chí S chịu: Án phí dân sự sơ thẩm là 20.725.597 đồng.

Chi phí thẩm định, định giá ông S chịu 2.510.000 đồng.

+ Bà Lý Mỹ H chịu: Án phí dân sự sơ thẩm 4.046.587 đồng.

+ Bà Lý Mỹ K được nhận lại tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai số 0008207 ngày 07/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị; Nhận lại tiền tạm ứng thẩm định, định giá 1.200.000 đồng tại Tòa án nhân dân huyện Thạnh Trị.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- VKS huyện Thanh Trì;
- Chi cục THADS huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án

Trịnh Thị Bích Phượng